

I. Nhóm các hành vi làm giả tài liệu hoặc sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức

Khi phát hiện hành vi làm giả tài liệu hoặc sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức trong hồ sơ đề nghị: cấp, cấp lại, gia hạn, thay đổi các loại giấy phép; chứng chỉ hành nghề; thẻ; đăng ký hoặc đăng ký lại hoạt động; đăng ký tập sự; bổ nhiệm; miễn nhiệm; xin phép thành lập và các loại giấy tờ, tài liệu khác trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp, hành chính tư pháp, hôn nhân và gia đình, thi hành án dân sự, phá sản doanh nghiệp, hợp tác xã, thì người có thẩm quyền đang thụ lý vụ việc phải chuyển ngay hồ sơ vụ vi phạm sang cơ quan tiến hành tố tụng hình sự để truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 62 của Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Trường hợp cơ quan tiến hành tố tụng hình sự không truy cứu trách nhiệm hình sự, thì chuyển hồ sơ vụ vi phạm đến người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại khoản 3 Điều 62 của Luật Xử lý vi phạm hành chính để xử phạt vi phạm hành chính theo quy định tại các khoản 2, 3 và 4 Điều 81 Nghị định số 82/2020/NĐ-CP.

(Khoản 1 Điều 81 Nghị định số 82/2020/NĐ-CP)

1. Hành vi sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức trong hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề luật sư, hồ sơ gia nhập Đoàn luật sư; giấy đăng ký hành nghề luật sư, giấy phép hành nghề luật sư tại Việt Nam; hồ sơ đề nghị cấp giấy đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư, chi nhánh của tổ chức hành nghề luật sư; hồ sơ đề nghị cấp giấy phép thành lập, hồ sơ đề nghị cấp giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh của tổ chức hành nghề luật sư nước ngoài, công ty luật nước ngoài, chi nhánh của công ty luật nước ngoài tại Việt Nam.

- Hình thức xử phạt:

+ Xử phạt chính: Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.

+ Xử phạt bổ sung: Không.

+ Biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc thu hồi và hủy bỏ giấy tờ, văn bản, chứng cứ giả; buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm; kiến nghị cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền xem xét, xử lý đối với giấy tờ, văn bản đã cấp do có hành vi vi phạm.

- Thẩm quyền xử phạt:

+ Chánh Thanh tra Bộ Tư pháp;

- + Cục trưởng Cục Hỗ trợ tư pháp;
- + Trưởng đoàn thanh tra chuyên ngành của Bộ Tư pháp;
- + Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;
- + Chánh Thanh tra Sở Tư pháp, Trưởng đoàn thanh tra chuyên ngành của Sở Tư pháp.

(Quy định tại: Điểm a khoản 2, điểm a, b, c khoản 4 Điều 81, điểm c khoản 1, các điểm a, b, c, d khoản 2 Điều 88 Nghị định số 82/2020/NĐ-CP).

2. Hành vi sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức trong hồ sơ, thủ tục đề nghị bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm công chứng viên, cấp thẻ công chứng viên; hồ sơ đề nghị thành lập, đăng ký hoạt động, đề nghị thay đổi nội dung đăng ký hoạt động, đăng ký hành nghề cho công chứng viên của văn phòng công chứng.

- Hình thức xử phạt:

- + Xử phạt chính: Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.
- + Xử phạt bổ sung: Không.
- + Biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc thu hồi và huỷ bỏ giấy tờ, văn bản, chứng cứ giả; buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm; kiến nghị cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền xem xét, xử lý đối với giấy tờ, văn bản đã cấp do có hành vi vi phạm.

- Thẩm quyền xử phạt:

- + Chánh Thanh tra Bộ Tư pháp;
- + Cục trưởng Cục Hỗ trợ tư pháp;
- + Trưởng đoàn thanh tra chuyên ngành của Bộ Tư pháp;
- + Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;
- + Chánh Thanh tra Sở Tư pháp, Trưởng đoàn thanh tra chuyên ngành của Sở Tư pháp.

(Quy định tại: Điểm b khoản 2, điểm a, b, c khoản 4 Điều 81, điểm c khoản 1, các điểm a, b, c, d khoản 2 Điều 88 Nghị định số 82/2020/NĐ-CP).

3. Hành vi sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức trong hồ sơ xin phép thành lập, hồ sơ đăng ký hoạt động văn phòng giám định tư pháp.

- Hình thức xử phạt:

+ Xử phạt chính: Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.

+ Xử phạt bổ sung: Không.

+ Biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc thu hồi và huỷ bỏ giấy tờ, văn bản, chứng cứ giả; buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm; kiến nghị cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền xem xét, xử lý đối với giấy tờ, văn bản đã cấp do có hành vi vi phạm.

- *Thẩm quyền xử phạt:*

+ Chánh Thanh tra Bộ Tư pháp;

+ Cục trưởng Cục Hỗ trợ tư pháp;

+ Trưởng đoàn thanh tra chuyên ngành của Bộ Tư pháp;

+ Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;

+ Chánh Thanh tra Sở Tư pháp, Trưởng đoàn thanh tra chuyên ngành của Sở Tư pháp.

(Quy định tại: Điểm c khoản 2, điểm a, b, c khoản 4 Điều 81, điểm c khoản 1, các điểm a, b, c, d khoản 2 Điều 88 Nghị định số 82/2020/NĐ-CP).

4. Hành vi sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức trong hồ sơ, thủ tục đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề đấu giá; hồ sơ đăng ký hoạt động, đề nghị thay đổi nội dung đăng ký hoạt động đấu giá; hồ sơ đề nghị cấp thẻ đấu giá viên.

- *Hình thức xử phạt:*

+ Xử phạt chính: Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.

+ Xử phạt bổ sung: Không.

+ Biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc thu hồi và huỷ bỏ giấy tờ, văn bản, chứng cứ giả; buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm; kiến nghị cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền xem xét, xử lý đối với giấy tờ, văn bản đã cấp do có hành vi vi phạm.

- *Thẩm quyền xử phạt:*

+ Chánh Thanh tra Bộ Tư pháp;

+ Cục trưởng Cục Hỗ trợ tư pháp;

+ Trưởng đoàn thanh tra chuyên ngành của Bộ Tư pháp;

+ Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;

+ Chánh Thanh tra Sở Tư pháp, Trưởng đoàn thanh tra chuyên ngành của Sở Tư pháp.

(Quy định tại: Điểm d khoản 2, điểm a, b, c khoản 4 Điều 81, điểm c khoản 1, các điểm a, b, c, d khoản 2 Điều 88 Nghị định số 82/2020/NĐ-CP).

5. Hành vi sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức trong hồ sơ đề nghị thành lập, đăng ký hoạt động trung tâm trọng tài, đăng ký chi nhánh của trung tâm trọng tài; thành lập, đăng ký hoạt động, thay đổi tên gọi, lĩnh vực hoạt động của chi nhánh tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam; thành lập, thay đổi trường văn phòng đại diện, địa điểm đặt trụ sở văn phòng đại diện của tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam.

- Hình thức xử phạt:

+ Xử phạt chính: Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.

+ Xử phạt bổ sung: Không.

+ Biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc thu hồi và huỷ bỏ giấy tờ, văn bản, chứng cứ giả; buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm; kiến nghị cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền xem xét, xử lý đối với giấy tờ, văn bản đã cấp do có hành vi vi phạm.

- Thẩm quyền xử phạt:

+ Chánh Thanh tra Bộ Tư pháp;

+ Cục trưởng Cục Hỗ trợ tư pháp;

+ Trưởng đoàn thanh tra chuyên ngành của Bộ Tư pháp;

+ Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;

+ Chánh Thanh tra Sở Tư pháp, Trưởng đoàn thanh tra chuyên ngành của Sở Tư pháp.

(Quy định tại: Điểm đ khoản 2, điểm a, b, c khoản 4 Điều 81, điểm c khoản 1, các điểm a, b, c, d khoản 2 Điều 88 Nghị định số 82/2020/NĐ-CP).

6. Hành vi sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức trong hồ sơ thành lập, đăng ký hoạt động, đề nghị thay đổi tên gọi, địa chỉ trụ sở của Trung tâm hòa giải thương mại; đăng ký hoạt động của chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại; thành lập, đăng ký hoạt động, đề nghị thay đổi tên gọi, trưởng chi nhánh, địa chỉ trụ sở của chi nhánh của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam; thành lập, đề nghị thay đổi tên gọi trưởng chi

nhánh, địa chỉ trụ sở văn phòng đại diện của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam.

- Hình thức xử phạt:

+ Xử phạt chính: Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.

+ Xử phạt bổ sung: Không.

+ Biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc thu hồi và huỷ bỏ giấy tờ, văn bản, chứng cứ giả; buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm; kiến nghị cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền xem xét, xử lý đối với giấy tờ, văn bản đã cấp do có hành vi vi phạm.

- Thẩm quyền xử phạt:

+ Chánh Thanh tra Bộ Tư pháp;

+ Cục trưởng Cục Hỗ trợ tư pháp;

+ Trưởng đoàn thanh tra chuyên ngành của Bộ Tư pháp;

+ Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;

+ Chánh Thanh tra Sở Tư pháp, Trưởng đoàn thanh tra chuyên ngành của Sở Tư pháp.

(Quy định tại: Điểm e khoản 2, điểm a, b, c khoản 4 Điều 81, điểm c khoản 1, các điểm a, b, c, d khoản 2 Điều 88 Nghị định số 82/2020/NĐ-CP).

7. Hành vi sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức trong hồ sơ, thủ tục đề nghị bổ nhiệm, bổ nhiệm lại thừa phát lại; hồ sơ đề nghị thành lập, đăng ký hoạt động, đề nghị thay đổi nội dung đăng ký hoạt động, đăng ký hành nghề cho thừa phát lại.

- Hình thức xử phạt:

+ Xử phạt chính: Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.

+ Xử phạt bổ sung: Không.

+ Biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc thu hồi và huỷ bỏ giấy tờ, văn bản, chứng cứ giả; buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm; kiến nghị cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền xem xét, xử lý đối với giấy tờ, văn bản đã cấp do có hành vi vi phạm.

- Thẩm quyền xử phạt:

+ Chánh Thanh tra Bộ Tư pháp;

- + Cục trưởng Cục Hỗ trợ tư pháp;
- + Trưởng đoàn thanh tra chuyên ngành của Bộ Tư pháp;
- + Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;
- + Chánh Thanh tra Sở Tư pháp, Trưởng đoàn thanh tra chuyên ngành của Sở Tư pháp.

(Quy định tại: Điểm g khoản 2, điểm a, b, c khoản 4 Điều 81, điểm c khoản 1, các điểm a, b, c, d khoản 2 Điều 88 Nghị định số 82/2020/NĐ-CP).

8. Hành vi sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức trong hồ sơ đề nghị cấp, gia hạn, sửa đổi giấy phép hoạt động của văn phòng con nuôi nước ngoài tại Việt Nam.

- Hình thức xử phạt:

- + Xử phạt chính: Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.
- + Xử phạt bổ sung: Không.
- + Biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc thu hồi và hủy bỏ giấy tờ, văn bản, chứng cứ giả; buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm; kiến nghị cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền xem xét, xử lý đối với giấy tờ, văn bản đã cấp do có hành vi vi phạm.

- Thẩm quyền xử phạt:

- + Chánh Thanh tra Bộ Tư pháp;
- + Trưởng đoàn thanh tra chuyên ngành Bộ tư pháp;
- + Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

(Quy định tại: Điểm h khoản 2, điểm a, b, c khoản 4 Điều 81, điểm c khoản 1, các điểm b, c khoản 2 Điều 88 Nghị định số 82/2020/NĐ-CP).

9. Hành vi sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức trong hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề quản tài viên; hồ sơ đề nghị đăng ký hành nghề quản lý, thanh lý tài sản với tư cách cá nhân; hồ sơ đề nghị đăng ký hành nghề quản lý, thanh lý tài sản đối với doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản.

- Hình thức xử phạt:

- + Xử phạt chính: Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.
- + Xử phạt bổ sung: Không.

+ Biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc thu hồi và huỷ bỏ giấy tờ, văn bản, chứng cứ giả; buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm; kiến nghị cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền xem xét, xử lý đối với giấy tờ, văn bản đã cấp do có hành vi vi phạm.

- *Thẩm quyền xử phạt:*

- + Chánh Thanh tra Bộ Tư pháp;
- + Cục trưởng Cục Hỗ trợ tư pháp;
- + Trưởng đoàn thanh tra chuyên ngành của Bộ Tư pháp;
- + Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;
- + Chánh Thanh tra Sở Tư pháp, Trưởng đoàn thanh tra chuyên ngành của Sở Tư pháp.

(Quy định tại: Điểm i khoản 2, điểm a, b, c khoản 4 Điều 81, điểm c khoản 1, các điểm a, b, c, d khoản 2 Điều 88 Nghị định số 82/2020/NĐ-CP).

10. Hành vi sử dụng các loại chứng chỉ, thẻ, giấy đăng ký, giấy phép giả

- *Hình thức xử phạt:*

- + Xử phạt chính: Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.
- + Xử phạt bổ sung: Không.
- + Biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc thu hồi và huỷ bỏ giấy tờ, văn bản, chứng cứ giả; buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm; kiến nghị cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền xem xét, xử lý đối với giấy tờ, văn bản đã cấp do có hành vi vi phạm.

- *Thẩm quyền xử phạt:*

- + Chánh Thanh tra Bộ Tư pháp;
- + Cục trưởng Cục Hỗ trợ tư pháp;
- + Trưởng đoàn thanh tra chuyên ngành của Bộ Tư pháp;
- + Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;
- + Chánh Thanh tra Sở Tư pháp, Trưởng đoàn thanh tra chuyên ngành của Sở Tư pháp.

(Quy định tại: Điểm k khoản 2, điểm a, b, c khoản 4 Điều 81, điểm c khoản 1, các điểm a, b, c, d khoản 2 Điều 88 Nghị định số 82/2020/NĐ-CP).

11. Hành vi sử dụng giấy tờ, văn bản giả để yêu cầu công chứng.

- Hình thức xử phạt:

+ Xử phạt chính: Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.

+ Xử phạt bổ sung: Không.

+ Biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc thu hồi và huỷ bỏ giấy tờ, văn bản, chứng cứ giả; buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm; kiến nghị cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền xem xét, xử lý đối với giấy tờ, văn bản đã cấp do có hành vi vi phạm; buộc tổ chức hành nghề công chứng thông báo trên cổng thông tin điện tử của Sở Tư pháp nơi tổ chức hành nghề công chứng đăng ký hành nghề về văn bản công chứng, chứng thực.

- Thẩm quyền xử phạt:

+ Chánh Thanh tra Bộ Tư pháp;

+ Cục trưởng Cục Hỗ trợ tư pháp;

+ Trưởng đoàn thanh tra chuyên ngành của Bộ Tư pháp;

+ Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;

+ Chánh Thanh tra Sở Tư pháp, Trưởng đoàn thanh tra chuyên ngành của Sở Tư pháp.

(Quy định tại: Điểm c khoản 1, các điểm a, b, c, d khoản 2 Điều 88 Nghị định số 82/2020/NĐ-CP).

12. Hành vi sử dụng giấy tờ, văn bản giả để yêu cầu chứng thực.

- Hình thức xử phạt:

+ Xử phạt chính: Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.

+ Xử phạt bổ sung: Không.

+ Biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc thu hồi và huỷ bỏ giấy tờ, văn bản, chứng cứ giả; buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm; kiến nghị cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền xem xét, xử lý đối với giấy tờ, văn bản đã cấp do có hành vi vi phạm; buộc tổ chức hành nghề công chứng thông báo trên cổng thông tin điện tử của Sở Tư pháp nơi tổ chức hành nghề công chứng đăng ký hành nghề về văn bản công chứng, chứng thực.

- Thẩm quyền xử phạt:

+ Chánh Thanh tra Bộ Tư pháp;

- + Cục trưởng Cục Bổ trợ tư pháp;
- + Cục trưởng Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực;
- + Trưởng đoàn thanh tra chuyên ngành của Bộ Tư pháp;
- + Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;
- + Chánh Thanh tra Sở Tư pháp; Trưởng đoàn thanh tra chuyên ngành của Sở Tư pháp.

(Quy định tại: Điểm m khoản 2, điểm a, b, c, d khoản 4 Điều 81, điểm c khoản 1, các điểm a, b, c, d, đ khoản 2 Điều 88 Nghị định số 82/2020/NĐ-CP).

13. Hành vi sử dụng giấy tờ, văn bản giả để đủ điều kiện là người được trợ giúp pháp lý; người thực hiện trợ giúp pháp lý; tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý.

- Hình thức xử phạt:

- + Xử phạt chính: Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.
- + Xử phạt bổ sung: Không.
- + Biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc thu hồi và huỷ bỏ giấy tờ, văn bản, chứng cứ giả; buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm; kiến nghị cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền xem xét, xử lý đối với giấy tờ, văn bản đã cấp do có hành vi vi phạm.

- Thẩm quyền xử phạt:

- + Chánh Thanh tra Bộ Tư pháp;
- + Cục trưởng Cục Bổ trợ tư pháp;
- + Trưởng đoàn thanh tra chuyên ngành của Bộ Tư pháp;
- + Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;
- + Chánh Thanh tra Sở Tư pháp, Trưởng đoàn thanh tra chuyên ngành của Sở Tư pháp.

(Quy định tại: Điểm n khoản 2, điểm a, b, c khoản 4 Điều 81, điểm c khoản 1, các điểm a, b, c, d khoản 2 Điều 88 Nghị định số 82/2020/NĐ-CP).

14. Hành vi sử dụng giấy tờ, văn bản giả để làm thủ tục đăng ký, xác định, thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin về hộ tịch.

- Hình thức xử phạt:

- + Xử phạt chính: Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.

+ Xử phạt bổ sung: Không.

+ Biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc thu hồi và huỷ bỏ giấy tờ, văn bản, chứng cứ giả; buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm; kiến nghị cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền xem xét, xử lý đối với giấy tờ, văn bản đã cấp do có hành vi vi phạm.

- *Thẩm quyền xử phạt:*

+ Chánh Thanh tra Bộ Tư pháp;

+ Cục trưởng Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực;

+ Trưởng đoàn thanh tra chuyên ngành của Bộ Tư pháp;

+ Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;

+ Chánh Thanh tra Sở Tư pháp, Trưởng đoàn thanh tra chuyên ngành của Sở Tư pháp.

(Quy định tại: Điểm o khoản 2, điểm a, b, c khoản 4 Điều 81, điểm c khoản 1, các điểm a, b, c, d khoản 2 Điều 88 Nghị định số 82/2020/NĐ-CP).

15. Hành vi sử dụng giấy tờ, văn bản giả để làm thủ tục về quốc tịch.

- *Hình thức xử phạt:*

+ Xử phạt chính: Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.

+ Xử phạt bổ sung: Không.

+ Biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc thu hồi và huỷ bỏ giấy tờ, văn bản, chứng cứ giả; buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm; kiến nghị cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền xem xét, xử lý đối với giấy tờ, văn bản đã cấp do có hành vi vi phạm.

- *Thẩm quyền xử phạt:*

+ Chánh Thanh tra Bộ Tư pháp;

+ Cục trưởng Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực;

+ Trưởng đoàn thanh tra chuyên ngành của Bộ Tư pháp;

+ Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;

+ Chánh Thanh tra Sở Tư pháp, Trưởng đoàn thanh tra chuyên ngành của Sở Tư pháp.

(Quy định tại: Điểm p khoản 2, điểm a, b, c khoản 4 Điều 81, điểm c khoản 1, các điểm a, b, c, d khoản 2 Điều 88 Nghị định số 82/2020/NĐ-CP).

16. Hành vi sử dụng giấy tờ, văn bản giả để đăng ký việc nuôi con nuôi.

- Hình thức xử phạt:

+ Xử phạt chính: Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.

+ Xử phạt bổ sung: Không.

+ Biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc thu hồi và huỷ bỏ giấy tờ, văn bản, chứng cứ giả; buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm; kiến nghị cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền xem xét, xử lý đối với giấy tờ, văn bản đã cấp do có hành vi vi phạm.

- Thẩm quyền xử phạt:

+ Chánh Thanh tra Bộ Tư pháp;

+ Cục trưởng Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực;

+ Trưởng đoàn thanh tra chuyên ngành của Bộ Tư pháp;

+ Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;

+ Chánh Thanh tra Sở Tư pháp, Trưởng đoàn thanh tra chuyên ngành của Sở Tư pháp.

(Quy định tại: Điểm q khoản 2, điểm a, b, c khoản 4 Điều 81, điểm c khoản 1, các điểm a, b, c, d khoản 2 Điều 88 Nghị định số 82/2020/NĐ-CP).

17. Hành vi sử dụng giấy tờ, văn bản giả để yêu cầu cấp phiếu lý lịch tư pháp; sử dụng phiếu lý lịch tư pháp giả.

- Hình thức xử phạt:

+ Xử phạt chính: Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.

+ Xử phạt bổ sung: Không.

+ Biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc thu hồi và huỷ bỏ giấy tờ, văn bản, chứng cứ giả; buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm; kiến nghị cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền xem xét, xử lý đối với giấy tờ, văn bản đã cấp do có hành vi vi phạm.

- Thẩm quyền xử phạt:

+ Chánh Thanh tra Bộ Tư pháp;

+ Trưởng đoàn thanh tra chuyên ngành của Bộ Tư pháp;

+ Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;

+ Chánh Thanh tra Sở Tư pháp, Trưởng đoàn thanh tra chuyên ngành của Sở Tư pháp.

(Quy định tại: Điểm r khoản 2, điểm a, b, c khoản 4 Điều 81, điểm c khoản 1, các điểm a, b, c khoản 2 Điều 88 Nghị định số 82/2020/NĐ-CP).

18. Hành vi sử dụng giấy tờ, văn bản, chứng cứ giả làm căn cứ để yêu cầu bồi thường; chứng minh quyền yêu cầu bồi thường; rút yêu cầu bồi thường và trong quá trình giải quyết yêu cầu bồi thường.

- Hình thức xử phạt:

+ Xử phạt chính: Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.

+ Xử phạt bổ sung: Không.

+ Biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc thu hồi và huỷ bỏ giấy tờ, văn bản, chứng cứ giả; buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm; kiến nghị cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền xem xét, xử lý đối với giấy tờ, văn bản đã cấp do có hành vi vi phạm.

- Thẩm quyền xử phạt:

+ Chánh Thanh tra Bộ Tư pháp;

+ Cục trưởng Cục Hỗ trợ tư pháp;

+ Cục trưởng Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực;

+ Trưởng đoàn thanh tra chuyên ngành của Bộ Tư pháp;

+ Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;

+ Chánh Thanh tra Sở Tư pháp, Trưởng đoàn thanh tra chuyên ngành của Sở Tư pháp

+ Các chức danh quy định tại khoản 2 và khoản 4 Điều 46 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

(Quy định tại: Điểm s khoản 2, điểm a, b, c khoản 4 Điều 81, điểm c khoản 1, các điểm a, b, c, d, đ, e khoản 2 Điều 88 Nghị định số 82/2020/NĐ-CP).

19. Hành vi sử dụng văn bản, giấy tờ giả để yêu cầu thi hành án hoặc làm sai lệch trình tự, thủ tục, kết quả giải quyết việc thi hành án dân sự.

- Hình thức xử phạt:

+ Xử phạt chính: Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.

+ Xử phạt bổ sung: Không.

+ Biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc thu hồi và huỷ bỏ giấy tờ, văn bản, chứng cứ giả; buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm; kiến nghị cơ quan, tổ chức, người có thẩm quyền xem xét, xử lý đối với giấy tờ, văn bản đã cấp do có hành vi vi phạm.

- Thẩm quyền xử phạt:

- + Chánh Thanh tra Bộ Tư pháp;
- + Cục trưởng Cục Hỗ trợ tư pháp;
- + Trưởng đoàn thanh tra chuyên ngành của Bộ Tư pháp;
- + Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;
- + Chánh Thanh tra Sở Tư pháp, Trưởng đoàn thanh tra chuyên ngành của Sở Tư pháp.

(Quy định tại: Điểm t khoản 2, điểm a, b, c khoản 4 Điều 81, điểm c khoản 1, các điểm a, b, c, d khoản 2 Điều 88 Nghị định số 82/2020/NĐ-CP).

20. Hành vi làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức trong hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề luật sư, hồ sơ gia nhập Đoàn luật sư, giấy đăng ký hành nghề luật sư, giấy phép hành nghề luật sư tại Việt Nam; hồ sơ đề nghị cấp giấy đăng ký hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư, chi nhánh của tổ chức hành nghề luật sư; hồ sơ đề nghị cấp giấy phép thành lập, hồ sơ đề nghị cấp giấy đăng ký hoạt động của chi nhánh của tổ chức hành nghề luật sư nước ngoài, công ty luật nước ngoài, chi nhánh của công ty luật nước ngoài tại Việt Nam.

- Hình thức xử phạt:

- + Xử phạt chính: Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.
- + Xử phạt bổ sung: Không.
- + Biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc thu hồi và huỷ bỏ giấy tờ, văn bản, chứng cứ giả; buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm.

- Thẩm quyền xử phạt:

- + Chánh Thanh tra Bộ Tư pháp;
- + Cục trưởng Cục Hỗ trợ tư pháp;
- + Trưởng đoàn thanh tra chuyên ngành của Bộ Tư pháp;
- + Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

(Quy định tại: Điểm a khoản 3, điểm a, b khoản 4 Điều 81, điểm c khoản 1, các điểm b, c, d khoản 2 Điều 88 Nghị định số 82/2020/NĐ-CP).

21. Hành vi làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức trong hồ sơ, thủ tục đề nghị bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm công chứng viên, cấp thẻ công chứng viên; hồ sơ đề nghị thành lập, đăng ký hoạt động, đề nghị thay đổi nội dung đăng ký hoạt động, đăng ký hành nghề cho công chứng viên của văn phòng công chứng.

- Hình thức xử phạt:

+ Xử phạt chính: Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

+ Xử phạt bổ sung: Không.

+ Biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc thu hồi và huỷ bỏ giấy tờ, văn bản, chứng cứ giả; buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm.

- Thẩm quyền xử phạt:

+ Chánh Thanh tra Bộ Tư pháp;

+ Cục trưởng Cục Hỗ trợ tư pháp;

+ Trưởng đoàn thanh tra chuyên ngành của Bộ Tư pháp;

+ Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

(Quy định tại: Điểm b khoản 3, điểm a, b khoản 4 Điều 81, điểm c khoản 1, các điểm b, c, d khoản 2 Điều 88 Nghị định số 82/2020/NĐ-CP).

22. Hành vi làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức trong hồ sơ xin phép thành lập, hồ sơ đăng ký hoạt động văn phòng giám định tư pháp.

- Hình thức xử phạt:

+ Xử phạt chính: Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

+ Xử phạt bổ sung: Không.

+ Biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc thu hồi và huỷ bỏ giấy tờ, văn bản, chứng cứ giả; buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm.

- Thẩm quyền xử phạt:

+ Chánh Thanh tra Bộ Tư pháp;

+ Cục trưởng Cục Hỗ trợ tư pháp;

- + Trưởng đoàn thanh tra chuyên ngành của Bộ Tư pháp;
- + Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

(Quy định tại: Điểm c khoản 3, điểm a, b khoản 4 Điều 81, điểm c khoản 1, các điểm b, c, d khoản 2 Điều 88 Nghị định số 82/2020/NĐ-CP).

23. Hành vi làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức trong hồ sơ, thủ tục đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề đấu giá; hồ sơ đăng ký hoạt động, đề nghị thay đổi nội dung đăng ký hoạt động đấu giá; hồ sơ đề nghị cấp thẻ đấu giá viên.

- Hình thức xử phạt:

- + Xử phạt chính: Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.
- + Xử phạt bổ sung: Không.
- + Biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc thu hồi và huỷ bỏ giấy tờ, văn bản, chứng cứ giả; buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm.

- Thẩm quyền xử phạt:

- + Chánh Thanh tra Bộ Tư pháp;
- + Cục trưởng Cục Hỗ trợ tư pháp;
- + Trưởng đoàn thanh tra chuyên ngành của Bộ Tư pháp;
- + Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

(Quy định tại: Điểm d khoản 3, điểm a, b khoản 4 Điều 81, điểm c khoản 1, các điểm b, c, d khoản 2 Điều 88 Nghị định số 82/2020/NĐ-CP).

24. Hành vi làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức trong hồ sơ đề nghị thành lập, đăng ký hoạt động trung tâm trọng tài, đăng ký chi nhánh của trung tâm trọng tài; thành lập, đăng ký hoạt động, thay đổi tên gọi, lĩnh vực hoạt động của chi nhánh tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam; thành lập, thay đổi trường văn phòng đại diện, địa điểm đặt trụ sở văn phòng đại diện của tổ chức trọng tài nước ngoài tại Việt Nam.

- Hình thức xử phạt:

- + Xử phạt chính: Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.
- + Xử phạt bổ sung: Không.

+ Biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc thu hồi và huỷ bỏ giấy tờ, văn bản, chứng cứ giả; buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm.

- *Thẩm quyền xử phạt:*

- + Chánh Thanh tra Bộ Tư pháp;
- + Cục trưởng Cục Bổ trợ tư pháp;
- + Trưởng đoàn thanh tra chuyên ngành của Bộ Tư pháp;
- + Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

(Quy định tại: Điểm đ khoản 3, điểm a, b khoản 4 Điều 81, điểm c khoản 1, các điểm b, c, d khoản 2 Điều 88 Nghị định số 82/2020/NĐ-CP).

25. Hành vi làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức trong hồ sơ thành lập, đăng ký hoạt động, đề nghị thay đổi tên gọi, địa chỉ trụ sở của Trung tâm hòa giải thương mại; đăng ký hoạt động của chi nhánh Trung tâm hòa giải thương mại; thành lập, đăng ký hoạt động, đề nghị thay đổi tên gọi, trưởng chi nhánh, địa chỉ trụ sở của chi nhánh của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam; thành lập, đề nghị thay đổi tên gọi, trưởng chi nhánh, địa chỉ trụ sở văn phòng đại diện của tổ chức hòa giải thương mại nước ngoài tại Việt Nam.

- *Hình thức xử phạt:*

- + Xử phạt chính: Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.
- + Xử phạt bổ sung: Không.

+ Biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc thu hồi và huỷ bỏ giấy tờ, văn bản, chứng cứ giả; buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm.

- *Thẩm quyền xử phạt:*

- + Chánh Thanh tra Bộ Tư pháp;
- + Cục trưởng Cục Bổ trợ tư pháp;
- + Trưởng đoàn thanh tra chuyên ngành của Bộ Tư pháp;
- + Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

(Quy định tại: Điểm e khoản 3, điểm a, b khoản 4 Điều 81, điểm c khoản 1, các điểm b, c, d khoản 2 Điều 88 Nghị định số 82/2020/NĐ-CP).

26. Hành vi làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức trong hồ sơ, thủ tục đề nghị bổ nhiệm, bổ nhiệm lại thừa phát lại; hồ sơ đề nghị thành lập, đăng ký hoạt động, đề nghị thay đổi nội dung đăng ký hoạt động, đăng ký hành nghề cho thừa phát lại.

- Hình thức xử phạt:

+ Xử phạt chính: Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

+ Xử phạt bổ sung: Không.

+ Biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc thu hồi và huỷ bỏ giấy tờ, văn bản, chứng cứ giả; buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm.

- Thẩm quyền xử phạt:

+ Chánh Thanh tra Bộ Tư pháp;

+ Cục trưởng Cục Hỗ trợ tư pháp;

+ Trưởng đoàn thanh tra chuyên ngành của Bộ Tư pháp;

+ Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

(Quy định tại: Điểm g khoản 3, điểm a, b khoản 4 Điều 81, điểm c khoản 1, các điểm b, c, d khoản 2 Điều 88 Nghị định số 82/2020/NĐ-CP).

27. Hành vi làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức trong hồ sơ đề nghị cấp, gia hạn, sửa đổi giấy phép hoạt động của văn phòng con nuôi nước ngoài tại Việt Nam.

- Hình thức xử phạt:

+ Xử phạt chính: Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

+ Xử phạt bổ sung: Không.

+ Biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc thu hồi và huỷ bỏ giấy tờ, văn bản, chứng cứ giả; buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm.

- Thẩm quyền xử phạt:

+ Chánh Thanh tra Bộ Tư pháp;

+ Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

(Quy định tại: Điểm h khoản 3, điểm a, b khoản 4 Điều 81, điểm c khoản 1, các điểm c khoản 2 Điều 88 Nghị định số 82/2020/NĐ-CP).

28. Hành vi làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức trong hồ sơ đề nghị cấp chứng chỉ hành nghề quản tài viên; hồ sơ đề nghị đăng ký hành nghề quản lý, thanh lý tài sản với tư cách cá nhân; hồ sơ đề nghị đăng ký hành nghề quản lý, thanh lý tài sản đối với doanh nghiệp quản lý, thanh lý tài sản.

- Hình thức xử phạt:

+ Xử phạt chính: Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

+ Xử phạt bổ sung: Không.

+ Biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc thu hồi và huỷ bỏ giấy tờ, văn bản, chứng cứ giả; buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm.

- Thẩm quyền xử phạt:

+ Chánh Thanh tra Bộ Tư pháp;

+ Cục trưởng Cục Hỗ trợ tư pháp;

+ Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

(Quy định tại: Điểm i khoản 3, điểm a, b khoản 4 Điều 81, điểm c khoản 1, các điểm c, d khoản 2 Điều 88 Nghị định số 82/2020/NĐ-CP).

29. Hành vi làm giả các loại chứng chỉ, thẻ, giấy đăng ký, giấy phép.

- Hình thức xử phạt:

+ Xử phạt chính: Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

+ Xử phạt bổ sung: Không.

+ Biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc thu hồi và huỷ bỏ giấy tờ, văn bản, chứng cứ giả; buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm.

- Thẩm quyền xử phạt:

+ Chánh Thanh tra Bộ Tư pháp;

+ Cục trưởng Cục Hỗ trợ tư pháp;

+ Trưởng đoàn thanh tra chuyên ngành của Bộ Tư pháp;

+ Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

(Quy định tại: Điểm k khoản 3, điểm a, b khoản 4 Điều 81, điểm c khoản 1, các điểm b, c, d khoản 2 Điều 88 Nghị định số 82/2020/NĐ-CP).

30. Hành vi làm giả giấy tờ, văn bản để yêu cầu công chứng.

- Hình thức xử phạt:

+ Xử phạt chính: Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

+ Xử phạt bổ sung: Không.

+ Biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc thu hồi và huỷ bỏ giấy tờ, văn bản, chứng cứ giả; buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm.

- Thẩm quyền xử phạt:

+ Chánh Thanh tra Bộ Tư pháp;

+ Cục trưởng Cục Hỗ trợ tư pháp;

+ Trưởng đoàn thanh tra chuyên ngành của Bộ Tư pháp;

+ Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

(Quy định tại: Điểm l khoản 3, điểm a, b khoản 4 Điều 81, điểm c khoản 1, các điểm b, c, d khoản 2 Điều 88 Nghị định số 82/2020/NĐ-CP).

31. Hành vi làm giả giấy tờ, văn bản để yêu cầu chứng thực.

- Hình thức xử phạt:

+ Xử phạt chính: Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

+ Xử phạt bổ sung: Không.

+ Biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc thu hồi và huỷ bỏ giấy tờ, văn bản, chứng cứ giả; buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm.

- Thẩm quyền xử phạt:

+ Chánh Thanh tra Bộ Tư pháp;

+ Cục trưởng Cục Hỗ trợ tư pháp;

+ Cục trưởng Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực;

+ Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

(Quy định tại: Điểm m khoản 3, điểm a, b khoản 4 Điều 81, điểm c khoản 1, các điểm c, d, đ khoản 2 Điều 88 Nghị định số 82/2020/NĐ-CP).

32. Hành vi làm giả giấy tờ, văn bản để đủ điều kiện là người được trợ giúp pháp lý; người thực hiện trợ giúp pháp lý; tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý.

- Hình thức xử phạt:

+ Xử phạt chính: Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

+ Xử phạt bổ sung: Không.

+ Biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc thu hồi và huỷ bỏ giấy tờ, văn bản, chứng cứ giả; buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm.

- Thẩm quyền xử phạt:

+ Chánh Thanh tra Bộ Tư pháp;

+ Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

(Quy định tại: Điểm n khoản 3, điểm a, b khoản 4 Điều 81, điểm c khoản 1, các điểm c khoản 2 Điều 88 Nghị định số 82/2020/NĐ-CP).

33. Hành vi làm giả giấy tờ, văn bản để làm thủ tục đăng ký, xác định, thay đổi, cải chính, bổ sung thông tin về hộ tịch.

- Hình thức xử phạt:

+ Xử phạt chính: Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

+ Xử phạt bổ sung: Không.

+ Biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc thu hồi và huỷ bỏ giấy tờ, văn bản, chứng cứ giả; buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm.

- Thẩm quyền xử phạt:

+ Chánh Thanh tra Bộ Tư pháp;

+ Cục trưởng Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực;

+ Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

(Quy định tại: Điểm o khoản 3, điểm a, b khoản 4 Điều 81, điểm c khoản 1, các điểm c, đ khoản 2 Điều 88 Nghị định số 82/2020/NĐ-CP).

34. Hành vi làm giả giấy tờ, văn bản để làm thủ tục về quốc tịch.

- Hình thức xử phạt:

+ Xử phạt chính: Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

+ Xử phạt bổ sung: Không.

+ Biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc thu hồi và huỷ bỏ giấy tờ, văn bản, chứng cứ giả; buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm.

- *Thẩm quyền xử phạt:*

+ Chánh Thanh tra Bộ Tư pháp;

+ Cục trưởng Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực;

+ Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

(Quy định tại: Điểm p khoản 3, điểm a, b khoản 4 Điều 81, điểm c khoản 1, các điểm c, d khoản 2 Điều 88 Nghị định số 82/2020/NĐ-CP).

35. Hành vi làm giả giấy tờ, văn bản để đăng ký việc nuôi con nuôi.

- *Hình thức xử phạt:*

+ Xử phạt chính: Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

+ Xử phạt bổ sung: Không.

+ Biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc thu hồi và huỷ bỏ giấy tờ, văn bản, chứng cứ giả; buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm.

- *Thẩm quyền xử phạt:*

+ Chánh Thanh tra Bộ Tư pháp;

+ Cục trưởng Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực;

+ Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

(Quy định tại: Điểm q khoản 3, điểm a, b khoản 4 Điều 81, điểm c khoản 1, các điểm c, d khoản 2 Điều 88 Nghị định số 82/2020/NĐ-CP).

36. Hành vi làm giả giấy tờ, văn bản để yêu cầu cấp phiếu lý lịch tư pháp; làm giả phiếu lý lịch tư pháp.

- *Hình thức xử phạt:*

+ Xử phạt chính: Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

+ Xử phạt bổ sung: Không.

+ Biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc thu hồi và huỷ bỏ giấy tờ, văn bản, chứng cứ giả; buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm.

- Thẩm quyền xử phạt:

- + Chánh Thanh tra Bộ Tư pháp;
- + Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

(Quy định tại: Điểm r khoản 3, điểm a, b khoản 4 Điều 81, điểm c khoản 1, các điểm c khoản 2 Điều 88 Nghị định số 82/2020/NĐ-CP).

37. Hành vi làm giả giấy tờ, văn bản, chứng cứ làm căn cứ để yêu cầu bồi thường; chứng minh quyền yêu cầu bồi thường; rút yêu cầu bồi thường và trong quá trình giải quyết yêu cầu bồi thường.

- Hình thức xử phạt:

- + Xử phạt chính: Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.
- + Xử phạt bổ sung: Không.
- + Biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc thu hồi và huỷ bỏ giấy tờ, văn bản, chứng cứ giả; buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm.

- Thẩm quyền xử phạt:

- + Chánh Thanh tra Bộ Tư pháp;
- + Cục trưởng Cục Hỗ trợ tư pháp;
- + Cục trưởng Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực;
- + Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;
- + các chức danh quy định tại khoản 2 và khoản 4 Điều 46 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

(Quy định tại: Điểm s khoản 3, điểm a, b khoản 4 Điều 81, điểm c khoản 1, các điểm c, d, đ, e khoản 2 Điều 88 Nghị định số 82/2020/NĐ-CP).

38. Hành vi làm giả văn bản, giấy tờ để yêu cầu thi hành án hoặc làm sai lệch trình tự, thủ tục, kết quả giải quyết việc thi hành án dân sự.

- Hình thức xử phạt:

- + Xử phạt chính: Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.
- + Xử phạt bổ sung: Không.
- + Biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc thu hồi và huỷ bỏ giấy tờ, văn bản, chứng cứ giả; buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm.

- Thẩm quyền xử phạt:

- + Chánh Thanh tra Bộ Tư pháp;
- + Cục trưởng Cục Bảo trợ tư pháp;
- + Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

(Quy định tại: Điểm t khoản 3, điểm a, b khoản 4 Điều 81, điểm c khoản 1, các điểm c, d khoản 2 Điều 88 Nghị định số 82/2020/NĐ-CP).